TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 71/2018/QĐST- HNGĐ	*Đăk Hà, ngày 19 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 80/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Chị Đinh Thị Thùy G, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 5, xã Mòn, huyện H, tỉnh T và anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Thùy G với anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Thùy G với anh Nguyễn Văn D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị đều xác nhận vợ chồng có một con chung và thỏa thuận như sau:

Giao cháu Nguyễn Đinh Gia Â, sinh ngày 10/7/2016 cho chị Đinh Thị Thùy G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Â đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi cháu

Nguyễn Đinh Gia Â đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Nguyễn Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ khi quyết định này được ban hành, chị Đinh Thị Thùy G (bên có quyền) có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Văn D (bên có nghĩa vụ) không thực hiện đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh D phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

-Về tài sản, nghĩa vụ tài sản: Anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4; Điều 5; Điều 6; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 36; Khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Lệ phí dân sự sơ thẩm *(Thuận tình ly hôn)* là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng),* người yêu cầu phải chịu. Chị Đinh Thị Thùy G nhận chịu số tiền này nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng),* theo biên lai số AA/2010/0009399 ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Đinh Thị Thùy G đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
-UBND xã Đ, huyện H;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh